# ĐỀ THI TỰ LUẬN

## Môn thi: string Thời gian làm bài: string

(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)

# PHÂN BỐ CẤP ĐÔ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 2 Hiểu
- Đoạn văn 5: Cấp độ 3 Áp dụng
- Đoạn văn 6: Cấp độ 4 Phân tích
- Đoạn văn 7: Cấp độ 5 Đánh giá
- Đoạn văn 8: Cấp độ 6 Sáng tạo

## CÂU HỔI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

### Cấp độ 1 - Nhớ

Câu 1: Nêu rõ đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là gì? (1.00 điểm)

#### Trả lời:

Đối tượng nghiên cứu của tâm lý học là "các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý." Tâm lý học nghiên cứu "sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý."

Trích từ đoạn (trang 1): "Đối tượng của tâm lý học là các hiện tượng tâm lý với tư cách là một hiện tượng tinh thần do thế giới khách quan tác động vào não con người sinh ra, gọi chung là các hoạt động tâm lý. Tâm lý học nghiên cứu sự hình thành, vận hành và phát triển của hoạt động tâm lý."

### Cấp độ 2 - Hiểu

Câu 2: Hãy giải thích cách mà tính chủ thể của con người ảnh hưởng đến việc nhận thức và biểu hiện hình ảnh tâm lý về thế giới xung quanh. (1.50 điểm)

#### Trả lời:

Tính chủ thể của con người ảnh hưởng đến việc nhận thức và biểu hiện hình ảnh tâm lý về thế giới xung quanh thông qua việc mỗi cá nhân phản ánh thế giới bằng "lăng kính chủ quan" của mình. Điều này có nghĩa là, mặc dù nhiều người có thể trải nghiệm cùng một hiện thực khách quan, nhưng họ sẽ có những hình ảnh tâm lý khác nhau với các mức độ và sắc thái khác nhau. Hơn nữa, ngay cả khi một chủ thể duy nhất trải qua cùng một hiện thực vào những thời điểm khác nhau, sự khác biệt trong hoàn cảnh và trạng thái tinh thần cũng sẽ dẫn đến những biểu hiện và sắc thái tâm lý khác nhau.

Trích từ đoạn (trang 2): "Cùng nhận sự tác động của TG về cùng một hiện thực KQ nhưng những chủ thể khác nhau cho ta những hình ảnh TL với những mức độ và sắc thái khác nhau."

### Cấp độ 3 - Áp dụng

Câu 3: Hãy minh họa cách thức tổ chức hoạt động dạy và học trong giáo dục để hình thành và phát triển tính cách con người ở từng giai đoạn, lứa tuổi khác nhau. (2.00 điểm)

#### Trả lời:

Không thể trả lời câu hỏi này dựa trên nội dung được cung cấp.

Trích từ đoạn (trang 3): "Không có trích dẫn phù hợp."

### Cấp đô 4 - Phân tích

Câu 4: Phân loại các hiện tượng tâm lý thành ba loại chính và giải thích sự khác biệt giữa chúng. (2.00 điểm)

#### Trả lời:

Các hiện tượng tâm lý được phân loại thành ba loại chính như sau:

- 1. Các quá trình tâm lý: Đây là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Bao gồm ba loại:
  - Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.
  - Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.
  - Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.
- 2. Các trạng thái tâm lý: Là những hiện tượng diễn ra trong thời gian tương đối dài, với việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.
- 3. Các thuộc tính tâm lý: Là những hiện tượng mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.

Sự khác biệt giữa các loại này chủ yếu nằm ở thời gian diễn ra và tính chất của chúng. Các quá trình tâm lý có thời gian ngắn và rõ ràng, trong khi các trạng thái tâm lý kéo dài và không rõ ràng, còn các thuộc tính tâm lý thì ổn định và đặc trưng cho nhân cách.

Trích từ đoạn (trang 4): "3. Phân loại các hiện tượng tâm lý: a) Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nổ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. c) Các thuộc tính tâm lý: là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn đinh, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách."

## Cấp độ 5 - Đánh giá

Câu 5: Đánh giá hiệu quả của phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý và đưa ra ý kiến về những ưu điểm và hạn chế của nó. (2.00 điểm)

#### Trả lời:

Đoạn văn không cung cấp đủ thông tin về cả ưu điểm và hạn chế để đánh giá theo yêu cầu của câu hỏi.

### Cấp đô 6 - Sáng tạo

Câu 6: Đề xuất một phương pháp kết hợp giữa trắc nghiệm và điều tra để nâng cao hiệu quả trong việc thu thập thông tin tâm lý của đối tượng nghiên cứu. (1.50 điểm)

### Trả lời:

Không thể trả lời câu hỏi này dựa trên nội dung được cung cấp.

Trích từ đoạn (trang 5): "Không có trích dẫn phù hợp."